

Bản án số: **19/2022/HSST**

Ngày: **17/03/2022.**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Minh Hoàng Vương**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Đình Phúc.**

2. Bà **Nghiêm Thị Xuân Huê.**

**-Thư ký phiên tòa:** Ông **Trần Minh Anh**– Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân:** Ông **Ngô Anh Hồng**- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

Ngày 17 tháng 03 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nghiêm Ngọc Q.** Giới tính: **Nam.** Tên gọi khác: **Đen Châu,** sinh ngày: **02/5/1990.** Tại: **Thành phố Hồ Chí Minh.** Hộ khẩu thường trú: **Mã hóa.** Chỗ ở hiện nay: **Không nơi cư trú nhất định.** Quốc tịch: **Việt Nam.** Dân tộc: **Hoa.** Tôn giáo: **Phật.** Trình độ học vấn: **Không.** Nghề nghiệp: **Không.** Cha: **Nguyễn Thành L,** sinh năm: **1968;** Mẹ: **Nghiêm Ngọc A,** sinh năm: **1969.** Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 người con. Vợ: **Nguyễn Cẩm T,** sinh năm: **1983.** Con: **Chưa có.**

Tiền án: **Không.**

Tiền sự: Có 01 tiền Ngày 31/10/2011, bị Ủy ban nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đưa vào Trung tâm tiếp nhận đối tượng xã hội Bình Triệu quản lý, giáo dục và chữa bệnh thời gian 24 tháng, bỏ trốn, chưa chấp hành.

Nhân thân:

Ngày 26/05/2005, bị Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi cướp giật tài sản. Ngày 21/9/2005, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (theo bản án số 1396/2005/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/02/2007, đã xóa án tích.

Ngày 01/02/2009, bị Công an Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 23/4/2009, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 61/2009/HSST) chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/8/2010, đã xóa án tích.

Ngày 23/11/2011, bị Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 07/8/2012, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

tuyên phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 434/2012/HSPT), chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/8/2013, đã xóa án tích.

Ngày 03/10/2017, bị Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 03/4/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 18/2018/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/4/2019, đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/11/2021 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Nguyễn T sinh năm: 1988-(vắng mặt);

Nơi cư trú: Mã hóa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên khoảng 15 giờ ngày 26/6/2021, Nguyễn Văn B rủ Nghiêm Ngọc Q đi tìm tài sản sở hữu để chiếm đoạt, Q đồng ý. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi Nguyễn Văn B điều khiển xe mô tô biển số 59C1-167.70 chở Q đi trên nhiều tuyến đường tìm tài sản thì phát hiện nhà số 286/2A Trần Hưng Đạo, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1 có nhiều xe mô tô dựng trong nhà và cửa không khóa nên Nguyễn Văn B dừng xe tại nhà bên cạnh, đưa cho Q 01 bộ đoạn dùng để phá ổ khóa xe. Q quan sát thấy không có người trông coi nên đi vào kiểm tra thì phát hiện xe mô tô biển số 59E1-787.88 không khóa ổ nên dùng tay dắt xe mô tô đi ra khỏi cổng, dùng đoạn phá ổ xe rồi điều khiển xe đi cùng Nguyễn Văn B đến Quận 12 bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 4.500.000 đồng, Nguyễn Văn B và Q chia nhau mỗi người 2.250.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Đến 17 giờ 40 phút cùng ngày, anh T phát hiện xe mô tô biển số 59E1-787.88 bị mất nên đã đến Công an phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1 trình báo sự việc.

Qua điều tra truy xét, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đã bắt giữ Nghiêm Ngọc Q đưa về trụ sở Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 để điều tra, làm rõ.

Theo Kết luận định giá tài sản số 266/KL-HĐĐGTS ngày 10/07/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave màu xanh đen bạc, biển số 59E1-787.88, số máy JA39E0032923, số khung 3900HY032868 trị giá 13.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Nghiêm Ngọc Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của Q phù hợp với hình ảnh camera, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản đối chất, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được.

Tại Bản cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 11/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Nghiêm Ngọc Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Sau khi kiểm tra đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và các tình tiết khác của vụ án, bị cáo đã thừa nhận hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave, biển số 59E1-787.88 trị giá 13.000.000 đồng của anh Nguyễn T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến

quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân và gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung. Như vậy, đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nghiêm Ngọc Q đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tiền án không; tiền sự: Ngày 31/10/2011, bị Ủy ban nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đưa vào Trung tâm tiếp nhận đối tượng xã hội Bình Triệu quản lý, giáo dục và chữa bệnh thời gian 24 tháng, bỏ trốn, chưa chấp hành. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu, từng phạm tội và phải chấp hành án hình phạt tù cướp giật tài sản và trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 (một) đôi dép nhựa màu xanh đỏ, quai ngang, có chữ “Fashion” đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) USB ghi nhận hình ảnh phạm tội và quá trình ghi lời khai của Nghiêm Ngọc Q, là vật chứng liên quan đến vụ án nên tiếp tục lưu kèm hồ sơ vụ án.

Các vật chứng còn lại hiện đang được Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn T không có yêu cầu gì về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nghiêm Ngọc Q đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, bản tường trình, biên bản bắt người phạm tội quả tang,... nên có căn cứ để kết luận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26/6/2021, tại nhà số 286/2A Trần Hưng Đạo, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Nghiêm Ngọc Q có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave, biển số 59E1-787.88 trị giá 13.000.000 đồng của anh Nguyễn T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân và gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung. Đối với Nguyễn Văn B, quá trình điều tra chưa ghi được lời khai của Nguyễn Văn B, ngoài lời khai của bị cáo Q thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh Nguyễn Văn B là người cùng Q thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Nghiêm Ngọc Q đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại

khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, người bị hại và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là lén lút chiếm đoạt xe mô tô hiệu Honda loại Wave, biển số 59E1-787.88 trị giá 13.000.000 đồng của anh Nguyễn T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo Q là người trưởng thành có đầy sức khỏe, bản thân lười lao động nhưng do cần tiền tiêu sài nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự xã hội, trị an tại địa phương, do vậy cần nên cần có mức án nghiêm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về nhân thân của bị cáo:

- Ngày 21/9/2005, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (theo bản án số 1396/2005/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/02/2007, đã xóa án tích.

- Ngày 23/4/2009, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 61/2009/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/8/2010, đã xóa án tích.

- Ngày 07/8/2012, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 434/2012/HSPT), chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/8/2013, đã xóa án tích.

- Ngày 03/4/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 18/2018/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/4/2019, đã xóa án tích.

[5]. Đối với Nguyễn Văn B, quá trình điều tra chưa ghi được lời khai của Nguyễn Văn B, ngoài lời khai của bị can Q thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh Nguyễn Văn B là người cùng Q thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại cơ quan Điều tra và tại Phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01(một) xe mô tô hiệu Honda loại Wave màu xanh đen bạc, biển số 59E1-787.88, số máy JA39E0032923, số khung

3900HY032868 trị giá 13.000.000 đồng bị hại ông Nguyễn T không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) đôi dép nhựa màu xanh đỏ, quai ngang, có chữ “Fashion” đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) USB ghi nhận hình ảnh phạm tội và quá trình ghi lời khai của Nghiêm Ngọc Q là chứng cứ liên quan đến vụ án nên cần tiếp tục lưu kèm hồ sơ vụ án.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nghiêm Ngọc Q đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nghiêm Ngọc Q, (hai) 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/11/2021.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015,

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đôi dép nhựa màu xanh đỏ, quai ngang, có chữ “Fashion” đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng. Theo phiếu nhập 153/21-PNK ngày 23/9/2021 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Nghiêm Ngọc Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

3. Kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ vai trò của Nguyễn Văn B để xử lý đối với Nguyễn Văn B.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự; trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 1, TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, TP.HCM;
- Công an Quận 1, TP.HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp TP. HCM
- Bị cáo;
- Người làm chứng;
- Lưu hồ sơ vụ án (TK. Minh Anh).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Minh Hoàng Vương**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Minh Hoàng Vương**